

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2025/HS-ST

Ngày: 28/5/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Nhàn

Thẩm phán: Bà Từ Thị Hải Dương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thạch, ông Trần Ngọc Tình và bà Nguyễn Thị Hòe.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bách - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2025 tại Điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Bá Th, sinh ngày 20 tháng 02 năm 1986 tại tỉnh Nghệ An. Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Lớp 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm A, xã B, huyện C, tỉnh Nghệ An. Bố: Nguyễn Bá T, sinh năm 1946; Mẹ: Nguyễn Thị V, sinh năm 1947. Vợ: Nguyễn Thị Diệu T, sinh năm 1991. Con: Có 02 người, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2016. Anh chị em ruột: Có 03 người. Thước là con út trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt để tạm giam từ ngày 06/9/2024 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình, theo lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn X, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn X, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

3. Chị Trần Thị T, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn X, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

4. Anh Trần Đình P, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn X, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

5. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn X, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

- *Người bào chữa:*

1. Ông Lê Hồng M, sinh năm 1961. Luật sư thuộc Trung tâm tư vấn pháp luật, Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Bình; có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2019, Công Ty Cổ phần E chi nhánh Nghệ An do Nguyễn Bá Th làm Giám đốc được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An cấp phép hoạt động. Đến năm 2021 do ảnh hưởng của đại dịch Covid – 19 nên Công ty đã ngưng hoạt động. Năm 2022, mặc dù Công Ty Cổ phần E chi nhánh Nghệ An đã ngưng hoạt động và bản thân không có khả năng đưa người đi xuất khẩu lao động tại các nước Úc và New Zealand, nhưng vì muốn có tiền chi tiêu cá nhân nên Nguyễn Bá Th đã đưa ra thông tin bản thân đang là Giám đốc Công Ty Cổ phần E chi nhánh Nghệ An, có khả năng đưa người đi xuất khẩu lao động để chiếm đoạt số tiền 734.600.000 đồng của 05 người bị hại cùng trú tại thôn X, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, cụ thể gồm:

1. Chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn H, tổng số tiền 218.000.000 đồng, với hứa hẹn đưa anh H sang Úc.

2. Chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn S, tổng số tiền 218.000.000 đồng, với hứa hẹn đưa anh S sang Úc.

3. Chiếm đoạt của chị Trần Thị T, tổng số tiền 84.000.000 đồng, với hứa hẹn đưa chồng chị T là Nguyễn Văn N và con trai chị T là Nguyễn Minh T sang Úc.

4. Chiếm đoạt của anh Trần Đình P, tổng số tiền 114.600.000 đồng, với hứa hẹn đưa anh Phùng sang New Zealand và sau đó là sang Úc.

5. Chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn T, tổng số tiền 100.000.000 đồng, với hứa hẹn đưa anh T sang New Zealand và sau đó là sang Úc.

Tiến hành làm việc với Giám đốc Công ty E, kết quả: Tháng 3 năm 2021, Công ty đã yêu cầu Nguyễn Bá Th dừng hoạt động và giải thể chi nhánh tại Nghệ An do ảnh hưởng dịch Covid 19 và chi nhánh hoạt động không hiệu quả. Từ tháng 3 năm 2021 đến nay, Công ty không nhận bất kỳ hồ sơ, tiền của khách hàng nào do Nguyễn Bá Th nộp để làm thủ tục đi du lịch hay đi làm việc tại nước ngoài.

Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tạm giữ và chuyển kèm theo vụ án một số tài liệu (biên bản thỏa thuận, bản cam kết, giấy nhận tiền) và các sao kê tài khoản ngân hàng thể hiện việc bị cáo Nguyễn Bá Th nhận tiền và cam kết trả tiền liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Trước khi bị tố giác Nguyễn Bá Th đã tự nguyện trả lại cho người bị hại số tiền 100.000.000 đồng. Sau khi bị khởi tố bị cáo đã tác động gia đình trả hết số tiền còn chiếm đoạt của người bị hại. Những người bị hại có đơn xác nhận bị cáo Nguyễn Bá Th đã trả hết các khoản tiền cho họ và không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 503/CT-VKSQB-P3 ngày 22 tháng 4 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Nguyễn Bá Th ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình để xét xử về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã phát biểu lời luận tội, chứng minh và phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự: Đề nghị xử phạt Nguyễn Bá Th từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Về vật chứng tiếp tục tạm giữ theo hồ sơ vụ án một số tài liệu (biên bản thỏa thuận, bản cam kết, giấy nhận tiền) và các sao kê tài khoản ngân hàng thể hiện việc bị cáo Nguyễn Bá Th nhận tiền và cam kết trả tiền liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Án phí phải chịu theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, luật sư bào chữa cho bị cáo thống nhất về tội danh và khung hình phạt cũng như các tình tiết giảm nhẹ mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân đã đề nghị để cho bị cáo hưởng hình phạt dưới khung bị truy tố. Tuy nhiên, đề nghị không áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Ý kiến của bị cáo Nguyễn Bá Th đã thừa nhận toàn bộ hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản đúng như Bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tổ tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Về tội danh và hình phạt: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Bá Th đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, phù hợp về thời gian, địa điểm, số lượng tài sản và quá trình diễn biến phạm tội. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Năm 2022 mặc dù Công Ty Cổ phần E chi nhánh Nghệ An đã ngừng hoạt động và bản thân cũng không có khả năng đưa người đi xuất khẩu lao động tại các nước Úc và New Zealand, nhưng vì muốn có tiền chi tiêu cá nhân nên Nguyễn Bá Th đã đưa ra thông tin gian dối về việc bản thân đang là Giám đốc Công Ty Cổ phần E chi nhánh Nghệ An, có khả năng đưa người đi xuất khẩu lao động để chiếm đoạt số tiền 734.600.000 đồng của 05 người bị hại cùng trú tại thôn X, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Hành vi của bị cáo Nguyễn Bá Th đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Xét tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, bị cáo thực hiện hành vi 5 lần, mỗi lần tang số đều đủ yếu tố cấu thành tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS, vì vậy cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã tự nguyện bồi thường và tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho các bị hại; bên cạnh đó, bố mẹ bị cáo là người có công với cách mạng, các bị hại đều có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Do bị cáo có hai tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 BLHS nên cần áp dụng thêm Điều 54 BLHS cho bị cáo hưởng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị truy tố.

[3] Về xử lý vật chứng vụ án: Các tài liệu, chứng cứ liên quan đã thu giữ được tiếp tục lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

[4] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường toàn số tiền chiếm đoạt cho các bị hại. Các bị hại đã nhận đủ và không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Bá Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174, điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá Th phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá Th 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 06/9/2024).

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày, theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

3. Về xử lý vật chứng vụ án: Các tài liệu, chứng cứ liên quan đã thu giữ được, tiếp tục lưu trữ trong hồ sơ vụ án, gồm: các biên bản thỏa thuận, bản cam kết, giấy nhận tiền và các sao kê tài khoản ngân hàng thể hiện việc bị cáo Nguyễn Bá Th nhận tiền và cam kết trả tiền liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Bá Th phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án do Tòa án tổng đạt.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Cục THADS tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Vụ GDKT 1 TAND TC (khi bản án sơ thẩm có HL);
- Phòng HSNV Công an tỉnh QB (PV06).
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Tòa hình sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Thị Thanh Nhân